

Kon Tum, ngày 12 tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Kon Tum có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu bảo trì các hệ thống xử lý nước R.O cấp nước uống và cấp cho khoa phòng chức năng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum; địa chỉ: 224 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành Phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Cấp Nguyễn Anh Tường, trưởng phòng Vật tư trang thiết bị y tế, số điện thoại: 0932531121, email: anhtuongpro88@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: 224 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành Phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 12 tháng 6 năm 2024 đến trước 17h... ngày 12 tháng 6 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
-----	------------------	------------------	------------	-------------	----------------------------	---------------------------------

I	CHI PHÍ BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ HỆ THỐNG R.O NƯỚC UỐNG (KHU CŨ)	MODEL: NAS/WTS-RO600	01	Hệ Thống	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum	Trong tháng 6, 7 năm 2024
1	Chi phí kiểm tra bảo trì R.O	<p><i>Kiểm tra, bảo trì các hệ thống nước R.O cấp nước uống và khoa phòng chức năng trong đó bao gồm:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> Kiểm tra tại chỗ bằng thiết bị đo cầm tay các chỉ tiêu (hàm lượng chlorine, tổng chất rắn hòa tan TDS, độ dẫn điện EC, độ cứng Canxi và Magie) tại các vị trí: <ul style="list-style-type: none"> Nước nguồn đầu vào hệ thống. Nước mềm sau cụm thiết bị tiền xử lý. Nước thành phẩm sau máy R.O. Nước R.O tại 01 điểm nước uống và 01 điểm nước phòng mổ bất kỳ Kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống R.O. Hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật bị sai lệch trên toàn bộ thiết bị. Sửa chữa khắc phục thay thế các linh kiện nhỏ. <p><i>Lập các biên bản liên quan đến các công việc kiểm tra bảo trì và lấy mẫu gửi kiểm nghiệm phù hợp với từng đợt thực hiện</i></p> <ol style="list-style-type: none"> Lập phiếu kiểm tra kỹ thuật, có nhận xét, báo cáo đối với các hệ thống nước R.O mỗi lần bảo trì. Biên bản kiểm tra vật tư, 	01	Lần		

		<p>linh kiện trước khi bảo trì.</p> <p>3. Biên bản kiểm tra chất lượng nước.</p> <p>4. Biên bản xác nhận hoàn thành công việc.</p> <p>5. Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.</p> <p>6. Biên bản lấy mẫu kiểm nghiệm nước R.O.</p>			
2	Chi phí tẩy rửa khử khuẩn	<ul style="list-style-type: none"> - Tẩy rửa khử khuẩn bồn chứa nước R.O - Tẩy rửa khử khuẩn hệ thống đường ống cấp nước R.O đến các vòi nước uống và các phòng chức năng - Quy trình áp dụng: Quyết định 3916/QĐ – BYT - Hóa chất sử dụng CLEAN.PRO B-1, (dùng trong tẩy rửa thực phẩm): thành phần là nước Javel (Sodium Hypochlorite NaClO 5-6%, nồng độ pha loãng 0,2%) - Biện pháp kiểm tra tồn dư hóa chất: máy đo hàm lượng Chlorine 2 trong 1 (<i>đo hàm lượng Chlorine dư và hàm lượng Chlorine tổng</i>): Model HI 96711 hoặc HI 97711, hãng sx HANNA Instruments (ITALIA), sản xuất tại ROMANIA, tiêu chuẩn CE; ISO 9001: 2008 	01	Lần	
3	Thay lõi lọc 5 micron	<ul style="list-style-type: none"> - Lõi lọc bằng sợi polypropylene dạng nén - Kích thước lõi thẩm 5 micron, Φ100mm, dài 508mm - Số lượng: 01 cái / lần <p>Xuất xứ: USA</p>	01	Lần	
4	Thay lõi lọc 0,2 micron	<ul style="list-style-type: none"> - Lõi lọc polypropylene dạng xếp trong khung nhựa PE - Kích thước lõi thẩm 0,2 micron, Φ63mm, dài 508mm 	01	Lần	

		- Xuất xứ: KOREA Số lượng: 05 cái / lần.			
5	Chi phí lấy mẫu gửi kiểm nghiệm vi sinh	- Xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh - Số lượng: 02 mẫu - Tiêu chuẩn áp dụng theo QCVN 6 – 1:2010/BYT (áp dụng cho nước uống đóng chai) - Tiêu chuẩn áp dụng theo Quyết Định 3916/QĐ-BYT - Nơi gửi mẫu: Viện Y Tế Công Cộng Tp. HCM (đơn vị thuộc BYT) - Chi phí bao gồm: chai lọ đựng mẫu chuyên dụng, sử dụng 01 lần, thùng bảo quản mẫu giữ lạnh < 10°C, vận chuyển mẫu đến Viện Kiểm Nghiệm	01	Gói	
6	Chi phí lấy mẫu gửi kiểm nghiệm hóa lý	- Xét nghiệm các chỉ hóa lý - Số lượng: 01 mẫu - Tiêu chuẩn áp dụng theo QCVN 6 – 1:2010/BYT (áp dụng cho nước uống đóng chai) - Nơi gửi mẫu: Viện Y Tế Công Cộng Tp. HCM (đơn vị thuộc BYT) - Chi phí bao gồm: chai lọ đựng mẫu vận chuyển mẫu đến Viện Kiểm Nghiệm	01	Gói	
II	BẢO TRÌ VÀ THAY THẾ VẬT TƯ HỆ THỐNG R.O NƯỚC UỐNG (KHU MỚI)	MODEL: NAS/WTS-RO500.6-1	01	Hệ Thống	
1	Chi phí kiểm tra bảo trì R.O	<i>Kiểm tra, bảo trì các hệ thống nước R.O cấp nước uống và khoa phòng chức năng trong đó bao gồm:</i> 1. Kiểm tra tại chỗ bằng	01	Lần	

thiết bị đo cầm tay các chỉ tiêu (hàm lượng chlorine, tổng chất rắn hòa tan TDS, độ dẫn điện EC, độ cứng Canxi và Magie) tại các vị trí:

- Nước nguồn đầu vào hệ thống.

- Nước mềm sau cụm thiết bị tiền xử lý.

- Nước thành phẩm sau máy R.O.

- Nước R.O tại 01 điểm nước uống và 01 điểm nước phòng mổ bất kỳ

2. Kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống R.O.

3. Hiệu chỉnh các thông số kỹ thuật bị sai lệch trên toàn bộ thiết bị.

4. Sửa chữa khắc phục thay thế các linh kiện nhỏ.

Lập các biên bản liên quan đến các công việc kiểm tra bảo trì và lấy mẫu gửi kiểm nghiệm phù hợp với từng đợt thực hiện

1. Lập phiếu kiểm tra kỹ thuật, có nhận xét, báo cáo đối với các hệ thống nước R.O mỗi lần bảo trì.

2. Biên bản kiểm tra vật tư, linh kiện trước khi bảo trì.

3. Biên bản kiểm tra chất lượng nước.

4. Biên bản xác nhận hoàn thành công việc.

5. Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

6. Biên bản lấy mẫu kiểm nghiệm nước R.O.

2	Chi phí tẩy rửa khử khuẩn	<ul style="list-style-type: none"> - Tẩy rửa khử khuẩn bồn chứa nước R.O - Tẩy rửa khử khuẩn hệ thống đường ống cấp nước R.O đến các vòi nước uống và các phòng chức năng - Quy trình áp dụng: Quyết định 3916/QĐ – BYT - Hóa chất sử dụng CLEAN.PRO B-1, (dùng trong tẩy rửa thực phẩm): thành phần là nước Javel (Sodium Hypochlorite NaClO 5-6%, nồng độ pha loãng 0,2%) <p>Thiết bị kiểm tra: máy đo hàm lượng Chlorine 2 trong 1 (đo hàm lượng Chlorine dư và hàm lượng Chlorine tổng): Model HI 96711 hoặc HI 97711, hãng sx HANNA Instruments (ITALIA), sản xuất tại ROMANIA</p>	01	Lần	
3	Thay lõi lọc 5 micron	<ul style="list-style-type: none"> - Lõi lọc bằng sợi polypropylene dạng nén - Kích thước lõi thẩm 5 micron, Φ100mm, dài 508mm - Số lượng: 01 cái / lần <p>Xuất xứ: USA</p>	01	Lần	
4	Thay lõi lọc 0,2 micron	<ul style="list-style-type: none"> - Lõi lọc polypropylene dạng xếp trong khung nhựa PE - Kích thước lõi thẩm 0,2 micron, Φ63mm, dài 508mm - Xuất xứ: KOREA <p>Số lượng: 03 cái / lần</p>	01	Lần	
5	Chi phí lấy mẫu gửi kiểm nghiệm vi sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh - Số lượng: 01 mẫu - Tiêu chuẩn áp dụng theo QCVN 6-1:2010/BYT (áp dụng cho nước uống đóng chai) - Nơi gửi mẫu: Viện Y Tế Công Cộng Tp. HCM (đơn vị thuộc BYT) 	01	Gói	

		Chi phí bao gồm: chai lọ đựng mẫu chuyên dụng, sử dụng 01 lần, thùng bảo quản mẫu giữ lạnh < 10°C, vận chuyển mẫu đến Viện Kiểm Nghiệm			
6	Chi phí lấy mẫu gửi kiểm nghiệm hóa lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm các chỉ tiêu hóa lý - Số lượng: 01 mẫu - Tiêu chuẩn áp dụng theo QCVN 6 – 1:2010/BYT (áp dụng cho nước uống đóng chai) - Nơi gửi mẫu: Viện Y Tế Công Cộng Tp. HCM (đơn vị thuộc BYT) <p>Chi phí bao gồm: chai lọ đựng mẫu vận chuyển mẫu đến Viện Kiểm Nghiệm</p>	01	Gói	
III	BẢO TRÌ CÁC MÁY R.O SẢN XUẤT NƯỚC UỐNG TINH KHIẾT	MODEL: NAS/WTM-RO200-6-1	09	Bộ	
1	Chi phí kiểm tra, bảo trì và thay thế lõi lọc cho các máy RO	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, bảo trì các máy R.O sản xuất nước uống - Thay thế các lõi lọc (01 bộ 04 lõi): <ul style="list-style-type: none"> + <i>Lõi lọc 5 micron: 1 cái</i> <ul style="list-style-type: none"> • Cấu tạo: polypropylene dạng sợi nén • Lỗ thẩm thấu: 5 micron • Kích thước ngoài: ≥ Φ60mm, dài 254mm • Xuất xứ: KOREA + <i>Lõi lọc than nén: 02 cái</i> <ul style="list-style-type: none"> • Cấu tạo: than hoạt tính dạng nén • Kích thước ngoài: ≥ Φ60mm, dài 254mm • Xuất xứ: TAIWAN + <i>Lõi lọc khử độc tố: 01 cái</i> <ul style="list-style-type: none"> • Kích thước ngoài: ≥ Φ60mm, dài 254mm 	01	Lần	

		<ul style="list-style-type: none"> • Xuất xứ: USA Số lượng: 09 bộ / lần				
2	Chi phí lấy mẫu gửi kiểm nghiệm vi sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh - Số lượng: 01 mẫu (Tại 01 máy R.O bất kỳ) - Tiêu chuẩn áp dụng theo QCVN 6 – 1:2010/BYT (áp dụng cho nước uống đóng chai) - Nơi gửi mẫu: Viện Y Tế Công Cộng Tp HCM (đơn vị thuộc BHYT) <p>Chi phí bao gồm: chai lọ đựng mẫu chuyên dụng, sử dụng 01 lần, thùng bảo quản mẫu giữ lạnh < 10°C, vận chuyển mẫu đến Viện Kiểm Nghiệm</p>	01	Gói		
Tổng cộng: 3 mục và 14 khoản						

GIÁM ĐỐC



Võ Văn Thiện

PHÒNG VTTTBYT

(Handwritten signature in blue ink)
Cấp Nguyễn Anh Tường